

KẾ HOẠCH

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số Hiệu quả Kinh tế Tư nhân (BPI) tỉnh Khánh Hòa năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 4472/KH-UBND ngày 26 tháng 03 năm 2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Báo cáo Kinh tế tư nhân Việt Nam và chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025 của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) ngày 15 tháng 5 năm 2026;

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo, tham mưu của Sở Tài chính tại Công văn số 8069/STC-VP ngày 17 tháng 6 năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số Hiệu quả Kinh tế Tư nhân (BPI) tỉnh Khánh Hòa năm 2026, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Tiếp tục triển khai đầy đủ, đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI và chỉ số BPI theo tinh thần Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ và Kế hoạch số 4472/KH-UBND ngày 26/03/2026 của UBND tỉnh.

b) Tập trung nâng cao chất lượng điều hành của chính quyền các cấp; tạo chuyển biến thực chất đối với các chỉ số thành phần PCI và BPI còn thấp, góp phần cải thiện thứ hạng PCI và BPI của tỉnh Khánh Hòa trong năm 2026 và nâng cao mức độ hài lòng của doanh nghiệp, nhà đầu tư.

c) Tiếp tục xây dựng chính quyền phục vụ, đồng hành cùng doanh nghiệp; nâng cao trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và nhà đầu tư.

d) Thúc đẩy phát triển khu vực kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế địa phương; tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận đất đai, vốn, chính sách hỗ trợ, chuyển đổi số và tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng, các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phân đầu điểm số PCI tỉnh Khánh Hòa năm 2026 nằm trong nhóm có mức điều hành Tốt.

Tất cả các chỉ số thành phần (CSTP) PCI đạt mức khá trở lên; trong đó phân đầu có từ 2-3 chỉ số thành phần nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước. Tập trung cải thiện mạnh mẽ đối với các CSTP có trọng số cao như: Tính minh bạch, Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, Chính quyền kiến tạo.

b) Điểm số BPI tỉnh Khánh Hòa năm 2026 phân đầu tăng ít nhất 03 bậc so với năm 2025

II. YÊU CẦU

1. Việc triển khai Kế hoạch phải được tổ chức thực hiện đồng bộ và quyết liệt, bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ nâng cao chỉ số PCI và BPI với công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

2. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trong việc trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện các CSTP PCI và BPI thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách; gắn kết quả cải thiện PCI và BPI với công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

3. Tăng cường phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị liên quan; bảo đảm công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch có trọng tâm, trọng điểm, thực chất, kịp thời; lấy mức độ hài lòng của doanh nghiệp và nhà đầu tư làm thước đo chủ yếu để đánh giá hiệu quả cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ và giải pháp chỉ đạo điều hành chung

a) Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, nghị quyết, kế hoạch của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI và BPI, phát triển kinh tế tư nhân và hỗ trợ doanh nghiệp; xem khu vực kinh tế tư nhân là một trong những động lực quan trọng nhất thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh trong năm 2026.

b) Tập trung tháo gỡ khó khăn, điểm nghẽn cho doanh nghiệp, nhất là các vướng mắc liên quan đến tiếp cận đất đai, thủ tục đầu tư, xây dựng, quy hoạch, thuế, môi trường, phòng cháy chữa cháy, tiếp cận tín dụng và thủ tục hành chính; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa mở rộng sản xuất kinh doanh.

c) Đẩy mạnh cải cách hành chính, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình, hồ sơ và tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến; nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công và bộ phận một cửa các cấp nhằm giảm chi phí thời gian và chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp; kịp thời chấn chỉnh tình trạng né tránh trách nhiệm, đùn đẩy, gây phiền hà hoặc phát sinh chi phí không chính thức trong quá trình giải quyết công việc cho doanh nghiệp.

đ) Tiếp tục đổi mới công tác xúc tiến đầu tư theo hướng thực chất, hiệu quả; ưu tiên thu hút các dự án có giá trị gia tăng cao, công nghệ hiện đại, chuyển đổi xanh và có khả năng liên kết với doanh nghiệp nhỏ và vừa trong tỉnh; đồng thời khuyến khích các doanh nghiệp lớn tham gia hỗ trợ, kết nối chuỗi cung ứng với doanh nghiệp địa phương.

e) Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, thương mại điện tử và hội nhập quốc tế; nâng cao khả năng tiếp cận của doanh nghiệp đối với các chương trình hỗ trợ của Nhà nước, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp và doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Gắn kết chặt chẽ giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và nhu cầu thực tế của doanh nghiệp để giải quyết bài toán thiếu hụt lao động tay nghề cao.

g) Duy trì thường xuyên các chương trình gặp gỡ, đối thoại doanh nghiệp; thực hiện theo dõi, đôn đốc và công khai kết quả xử lý kiến nghị của doanh nghiệp trên môi trường số nhằm nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và niềm tin của doanh nghiệp đối với chính quyền địa phương.

h) Tăng cường công tác thanh tra công vụ, kiểm tra trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết các công việc liên quan đến doanh nghiệp; xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn hoặc yêu cầu chi phí ngoài quy định trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

i) Phát huy vai trò của các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trong việc phản ánh khó khăn, kiến nghị chính sách và hỗ trợ kết nối doanh nghiệp; tăng cường phối hợp giữa cơ quan nhà nước với cộng đồng doanh nghiệp trong công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.

k) Tiếp tục triển khai hiệu quả Bộ chỉ số DDCI tỉnh Khánh Hòa; lấy kết quả đánh giá mức độ hài lòng của doanh nghiệp làm cơ sở đánh giá chất lượng điều hành của các sở, ngành, địa phương và trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh năm 2026.

2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để cải thiện và nâng cao chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số Hiệu quả Kinh tế Tư nhân (BPI) năm 2026

(Nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu căn cứ nội dung Kế hoạch này xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương; chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện chỉ số PCI, BPI và hỗ trợ phát triển khu vực kinh tế tư nhân theo lĩnh vực được phân công, phân đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong năm 2026. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài chính trước **ngày 30/12/2026** để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh theo quy định.

Đồng thời, tăng cường tuyên truyền, phổ biến và nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vai trò của công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI, BPI; đồng thời chủ động đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng điều hành, cải thiện chỉ số DDCI của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

2. Các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh phối hợp tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch đến cộng đồng doanh nghiệp; tăng cường thông tin về các mô hình, cách làm hiệu quả trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đồng thời phát huy vai trò giám sát, phản ánh các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.

3. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải thiện chỉ số PCI, BPI và phát triển kinh tế tư nhân năm 2026; tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh nội dung vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.

Trên đây là Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số Hiệu quả Kinh tế Tư nhân (BPI) tỉnh Khánh Hòa năm 2026; đề nghị các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; (báo cáo)
 Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh; (báo cáo)
 Liên đoàn TM và CN Việt Nam (VCCI);
 Các Sở, ban, ngành;
 Các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh;
 UBND các xã, phường và đặc khu;
 Báo và Phát thanh, Truyền hình Khánh Hòa;
 Các Hội, Hiệp hội DN trên địa bàn tỉnh;
 VPUB: LĐVP, các phòng, ban thuộc VP;
 Lưu: VT, HT.
 (Huy-KT)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Long Biên

Phụ lục
CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
A	CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH (PCI)				
I	CSTP Gia nhập thị trường – Cơ quan đầu mối theo dõi: Sở Tài chính				
1	Rà soát, chuẩn hóa và số hóa các biểu mẫu liên quan đến thủ tục đăng ký doanh nghiệp và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện; công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, cơ quan, đơn vị. Đồng thời xây dựng các biểu mẫu điện tử có sẵn dữ liệu gợi ý để người dân, doanh nghiệp dễ dàng kê khai thông tin, hạn chế sai sót khi chuẩn bị hồ sơ.	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành phụ trách những lĩnh vực cấp phép kinh doanh có điều kiện	Thực hiện thường xuyên	Thời gian đăng ký thành lập doanh nghiệp mới, đăng ký thay đổi bổ sung nội dung đăng ký doanh nghiệp tối đa không quá 03 ngày làm việc. Thời gian cấp phép ngành nghề kinh doanh có điều kiện thấp hơn so với văn bản quy định.
2	Nghiên cứu triển khai các giải pháp ứng dụng AI và công nghệ số nhằm hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh có điều kiện thuận tiện, nhanh chóng. (Trong đó, xây dựng chức năng tự động kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp trước khi nộp trên Cổng dịch vụ công, nâng cấp kiosk tra cứu thủ tục hành chính thành kiosk thông minh hỗ trợ doanh nghiệp, đồng thời xây dựng công cụ tra cứu trực tuyến về ngành nghề kinh doanh có điều kiện)	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Các Sở, ban, ngành phụ trách những lĩnh vực cấp	Tháng 12/2026	Kế hoạch triển khai ứng dụng AI vào thực hiện các thủ tục hành chính

			phép kinh doanh có điều kiện		
3	Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan trong quá trình giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh có điều kiện và các thủ tục sau đăng ký nhằm giảm yêu cầu cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có trong hệ thống.	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành phụ trách những lĩnh vực cấp phép kinh doanh có điều kiện	Tháng 12/2026	Ngân hàng dữ liệu chung trên hệ thống
4	Thực hiện kiểm tra công tác giải quyết thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/cấp phép kinh doanh có điều kiện trong quá trình thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.	Sở Nội vụ	Sở Tài chính, các Sở, ban, ngành phụ trách những lĩnh vực cấp phép kinh doanh có điều kiện	Thực hiện thường xuyên	Giảm tỷ lệ hồ sơ trễ hạn, hồ sơ phải bổ sung nhiều lần so với năm trước. Nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, doanh nghiệp đối với việc giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp và cấp phép kinh doanh
5	Tổ chức thanh tra chuyên đề về việc thực hiện công vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cấp phép kinh doanh có điều kiện tại các Sở, ban, ngành, địa phương	Thanh tra tỉnh	Sở Tài chính, các Sở, ban, ngành phụ trách những lĩnh vực cấp phép kinh doanh có điều kiện và các cơ quan có liên quan	Định kỳ, thường xuyên và đột xuất	Báo cáo kết quả thanh tra; Kết luận thanh tra

II	CSTP Tiếp cận nguồn lực – Cơ quan đầu mối theo dõi: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ngân hàng nhà nước KV10				
6	Công khai quy định về đất đai, thủ tục hành chính đất đai, nội dung hướng dẫn điền biểu mẫu, tờ khai trên Website của Sở, liên kết Cổng Thông tin điện tử UBND các xã, phường, đặc khu; niêm yết tại Bộ phận một cửa; chủ động gửi hướng dẫn qua email.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các xã, phường, đặc khu	Thực hiện thường xuyên	100% quy định, TTHC và các nội dung hướng dẫn được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường và liên kết đến Trang thông tin điện tử của UBND cấp xã. 100% quy định, TTHC và các nội dung hướng dẫn được niêm yết, công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và cấp xã.
7	Đề xuất các giải pháp, quy trình nhằm duy trì, rút ngắn thời gian cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho doanh nghiệp. Giám sát việc chấp hành pháp luật, quy trình kiểm tra, trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, môi trường.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các xã, phường, đặc khu	Thực hiện thường xuyên	Tỷ lệ hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho doanh nghiệp sớm hạn cao hơn 10% so với năm 2025
8	Tăng cường tham mưu, đề xuất thu hồi diện tích đất đã giao, cho thuê không đúng đối tượng, không đúng thẩm quyền, chậm đưa vào sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích gây lãng phí tài nguyên đất, tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các xã, phường, đặc khu	Thực hiện thường xuyên	Quyết định thu hồi đất đối với các trường hợp vi phạm (nếu có)

9	Lựa chọn đơn vị tư vấn có kinh nghiệm, năng lực để đảm bảo hồ sơ xác định giá đất cụ thể gửi Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh đảm bảo đầy đủ, hoàn chỉnh, qua đó giúp rút ngắn thời gian xác định giá đất. Tổ chức việc xây dựng, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bảng giá đất theo quy định.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, Thuế tỉnh	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
10	Chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng thương mại chủ động tổ chức hiệu quả các chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp.	Ngân hàng Nhà nước khu vực 10	Các chi nhánh ngân hàng thương mại	Thực hiện thường xuyên	Văn bản triển khai
11	Tăng cường tham vấn, lấy đầy đủ ý kiến tham gia của các Hội, Hiệp hội trên địa bàn tỉnh trước khi tham mưu ban hành quy định mới.	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu	Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
III	CSTP Tính minh bạch – Cơ quan đầu mối theo dõi: VP Ủy ban nhân dân tỉnh				
12	Nâng cao chất lượng, tăng tính thời sự, tiện ích và hấp dẫn để tăng tỷ lệ doanh nghiệp truy cập vào Cổng Thông tin điện tử tỉnh, đảm bảo tin tức trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh cập nhật nhanh chóng, chính xác, kịp thời nhất là các tin về ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ nhà đầu tư.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu	Thực hiện thường xuyên	Điểm số mức độ hữu ích của thông tin được công bố trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh tăng so với năm 2025
13	Công khai 100% thông tin, tài liệu (trừ tài liệu mật): Các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, các văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính, danh mục các	Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành, UBND		Thực hiện thường xuyên	Thực hiện công khai đầy đủ theo quy định.

³ Kế thừa PCI: Tên cũ là Chỉ số Tính minh bạch (trọng số 5%), kết quả xếp hạng năm 2024: Khánh Hòa (cũ) đạt 6,78 điểm, xếp vị trí 21/63 tỉnh, thành phố; Ninh Thuận (cũ) đạt 6,84 điểm, xếp vị trí 16/63 tỉnh, thành phố.

	dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, các chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin của Sở, ban, ngành và UBND xã, phường, đặc khu.	xã, phường, đặc khu			
14	Khai thác và vận hành tốt Cổng thông tin Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Khánh Hòa tại địa chỉ http://ipa-khanhhoa.vbeta.net/trang-chu giúp Nhà đầu tư tìm hiểu về tiềm năng thế mạnh của tỉnh, thông tin về các dự án kêu gọi đầu tư, thông tin về quy hoạch, vị trí, tiềm năng của dự án, trình tự thủ tục thực hiện đối với từng loại dự án, giúp các Nhà đầu tư thuận lợi, nhanh chóng và hiệu quả trong việc nghiên cứu, tìm hiểu cơ hội đầu tư tại Khánh Hòa.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu	Thực hiện thường xuyên	Văn bản triển khai tuyên truyền, giới thiệu website; Website được cập nhật thông tin thường xuyên, thu hút nhiều lượt truy cập
15	Công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử thành phần của các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu.	Các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu		Thực hiện thường xuyên	Thực hiện công khai đầy đủ theo quy định.
16	Công khai 100% kết luận thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp (trừ nội dung mật)	Thanh tra tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu	Thực hiện thường xuyên	Kết luận thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp
17	Tạo thêm Banner kết nối với các website của các Hội, Hiệp hội trên địa bàn tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Thực hiện thường xuyên	Banner kết nối trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh
IV	CSTP Chi phí tuân thủ - Cơ quan đầu mối theo dõi: Trung tâm Phục vụ hành chính công				
18	Đảm bảo 100% quy trình từ nộp, ký số hồ sơ, thanh toán lệ phí đến trả kết quả (bản điện tử có ký số của cơ quan nhà nước) được thực hiện khép kín trên mạng để tiết giảm chi phí đi lại và in ấn cho doanh nghiệp.	Các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Thực hiện thường xuyên	100% quy trình được số hóa

19	Nghiên cứu ứng dụng trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ công chức thực thi công vụ hiệu quả.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu.	Quý IV năm 2026	Ít nhất một ứng dụng trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ, công chức được đưa vào sử dụng hiệu quả
20	Gắn kết quả đánh giá mức độ hài lòng của doanh nghiệp với công tác thi đua, xếp loại cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính; công khai đường dây nóng, mã QR phản ánh tại bộ phận một cửa để doanh nghiệp phản ánh ngay thái độ phục vụ chưa phù hợp, qua đó kịp thời chấn chỉnh và xử lý các trường hợp gây phiền hà cho doanh nghiệp.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ Hành chính công)	Các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu.	Tháng 12/2026	Báo cáo kết quả thực hiện.
21	Xây dựng và vận hành hệ thống theo dõi, quản lý kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp dùng chung trên địa bàn tỉnh; thực hiện rà soát, cảnh báo và xử lý các trường hợp chồng chéo, trùng lặp về đối tượng, nội dung hoặc thời gian thanh tra, kiểm tra. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra nhằm hạn chế tối đa việc thanh tra, kiểm tra nhiều lần đối với cùng một doanh nghiệp trong năm, góp phần giảm chi phí tuân thủ và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.	Thanh tra tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu.	Quý IV năm 2026	Hệ thống quản lý kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp dùng chung được đưa vào vận hành; 100% kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp được cập nhật trên hệ thống; báo cáo kết quả rà soát, xử lý các trường hợp chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.
V	CSTP Chi phí không chính thức – Cơ quan đầu mối theo dõi: Thanh tra tỉnh				

22	Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 4097/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc tiếp nhận thông tin qua đường dây nóng về chi phí không chính thức	Thanh tra tỉnh	Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Tháng 12/2026	Kênh tiếp nhận phản ánh
23	Công khai tiến độ xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử theo thời gian thực; hiển thị rõ trạng thái, thời gian và đơn vị xử lý hồ sơ đề doanh nghiệp thuận tiện theo dõi, giám sát. Triển khai giám sát camera tại 100% Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã và áp dụng đánh giá mức độ hài lòng thông ngay sau khi trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo hướng dẫn của các cơ quan Trung ương	Các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Thực hiện thường xuyên	Công khai tiến độ xử lý hồ sơ, mã QR đánh giá mức độ hài lòng
24	Tổ chức thanh tra công vụ chuyên đề đối với các lĩnh vực doanh nghiệp phản ánh nhiều	Thanh tra tỉnh		Thực hiện thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện
25	Đề cao trách nhiệm giải trình của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp gây phiền hà, chậm trễ hoặc phát sinh chi phí không chính thức cho doanh nghiệp.	Các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu.	Thanh tra tỉnh	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
VI	CSTP Cạnh tranh bình đẳng – Cơ quan đầu mối theo dõi: Sở Tài chính				
26	Quy hoạch và bố trí quỹ đất sạch dành riêng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; ưu tiên dành một tỷ lệ phù hợp trong các khu, cụm công nghiệp mới để phân chia thành các lô đất có diện tích phù hợp với năng lực của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ban quản lý khu kinh tế và khu công nghiệp, UBND xã, phường, đặc khu	Thực hiện thường xuyên	Văn bản chỉ đạo/triển khai của UBND tỉnh; Văn bản hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường
27	Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ chi phí thuê đất, hạ tầng kỹ thuật hoặc ưu đãi về thuế, phí đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa khi đầu tư, di dời vào các khu, cụm công nghiệp tập trung nhằm tạo điều kiện mở rộng mặt bằng sản xuất kinh doanh.	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành liên quan, UBND xã, phường,	Thực hiện thường xuyên	Văn bản chỉ đạo/triển khai của cấp có thẩm quyền; văn bản hướng dẫn của Sở Tài chính

			đặc khu		
28	Khi triển khai các dự án đầu tư lớn hoặc dự án đầu tư công, cần lồng ghép cơ chế khuyến khích các tập đoàn, doanh nghiệp lớn ưu tiên sử dụng nhà thầu phụ, dịch vụ, vật tư và logistics từ doanh nghiệp nhỏ và vừa tại địa phương, qua đó tăng cường liên kết chuỗi cung ứng và tạo cơ hội cho doanh nghiệp trong tỉnh tham gia sâu hơn vào các dự án quy mô lớn.	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành liên quan, UBND xã, phường, đặc khu	Thực hiện thường xuyên	Văn bản chỉ đạo/triển khai của cấp có thẩm quyền; văn bản hướng dẫn của Sở Tài chính
VII	CSTP Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp – Cơ quan đầu mối theo dõi: Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch				
29	Rà soát, mở rộng danh mục triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp theo hướng đa dạng lĩnh vực, ngành nghề; ưu tiên các nội dung hỗ trợ về chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, chuyển đổi xanh và hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng, thị trường quốc tế.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ	Theo kế hoạch hàng năm	Tổ chức tối thiểu 02 khóa đào tạo/năm.
30	Xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung về các chính sách hỗ trợ DN trên địa bàn tỉnh	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Các Sở, ban, ngành liên quan, UBND xã, phường, đặc khu	Năm 2026	Trang cơ sở dữ liệu
31	Thành lập đầu mối tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp tiếp cận các chính sách hỗ trợ, tăng cường tổ chức các hội nghị phổ biến chính sách, tập huấn chuyên đề về hội nhập quốc tế, xuất khẩu, tiêu chuẩn kỹ thuật và chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ	Quý IV năm 2026	Thành lập tổ tư vấn
32	Tăng cường kết nối giữa cơ sở đào tạo nghề, trường cao đẳng với doanh nghiệp nhằm xây dựng chương trình đào tạo sát nhu cầu thực tế; khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo thực hành, đào tạo kỹ năng số và kỹ năng nghề cho lao động nhằm tiếp tục duy trì lợi thế về chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh.	Sở Giáo dục và Đào tạo		Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

VIII CSTP Thiết chế pháp lý – Cơ quan đầu mối theo dõi: Sở Tư pháp					
33	Phát huy vai trò, nâng cao chất lượng thẩm định thủ tục hành chính, quy định kinh doanh tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành	Thực hiện theo lộ trình, thời gian quy định của pháp luật hoặc hướng dẫn của Bộ Tư pháp	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
34	Giải quyết, tham mưu UBND tỉnh giải quyết các khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp liên quan đến các hành vi tham nhũng, sách nhiễu, thiếu trách nhiệm trong giải quyết công việc, gây khó khăn, thiệt hại cho doanh nghiệp.	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu		Thực hiện thường xuyên	100% khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp được giải quyết theo quy định pháp luật
35	Phối hợp các đơn vị có liên quan đẩy nhanh công tác giải quyết hồ sơ thi hành án có đủ điều kiện thi hành.	Thi hành án dân sự tỉnh		Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
36	Nâng cao chất lượng hoạt động xét xử theo tinh thần cải cách tư pháp, rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp, phán quyết công bằng, đúng pháp luật để cộng đồng doanh nghiệp tin tưởng, tôn trọng sự bảo vệ của pháp luật.	Tòa án nhân dân tỉnh		Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.

37	Tăng cường phòng ngừa và đấu tranh với các loại tội phạm, tạo môi trường an ninh, an toàn, lành mạnh để doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh; chỉ đạo các lực lượng chức năng chỉ thực hiện việc kiểm tra các doanh nghiệp trong trường hợp thực sự cần thiết nhằm cải thiện chỉ tiêu bảo đảm an ninh trật tự tại tỉnh; rà soát, phát hiện, trấn áp các loại tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là tội phạm có tổ chức, hoạt động bảo kê trên địa bàn tỉnh. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ trên địa bàn; tạo môi trường an ninh, lành mạnh; không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự.”	Công an tỉnh		Thực hiện thường xuyên	Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện.
IX	CSTP Chính quyền kiến tạo – Cơ quan đầu mối theo dõi: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh				
38	Tham mưu UBND tỉnh tổ chức đối thoại doanh nghiệp để giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp, trường hợp phát hiện những bất cập trong quy định pháp luật cần kịp thời đề xuất tới các cơ quan có thẩm quyền; công khai kết quả theo dõi, giám sát quá trình xử lý sau đối thoại với doanh nghiệp.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu.	Thực hiện thường xuyên	Hội nghị đối thoại, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hàng tháng, quý, năm.
39	Tham mưu UBND tỉnh thành lập Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; theo dõi tiến độ xử lý kiến nghị của doanh nghiệp trên môi trường số. Công khai tỷ lệ hoàn thành xử lý kiến nghị của doanh nghiệp theo từng sở, ngành, địa phương	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu.	Năm 2026	Thành lập Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; Công khai tỷ lệ hoàn thành kiến nghị của doanh nghiệp theo từng sở, ngành, địa phương
40	Tham mưu UBND tỉnh triển khai khảo sát Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các Sở, ngành, địa phương (DDCI) hàng năm nhằm tạo sự cạnh tranh, nâng cao năng lực điều hành giữa các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu.	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo năng lực cạnh tranh các Sở, ngành, địa phương (DDCI) hàng năm .

41	Ứng dụng công nghệ số trong đánh giá, cải thiện Chỉ số PCI và theo dõi, giám sát kết quả thực hiện trên Trung tâm Giám sát điều hành thông minh IOC	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ; Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đặc khu; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Năm 2026 và các năm tiếp theo	Hệ thống theo dõi, phân tích dữ liệu PCI tích hợp trên Trung tâm IOC; Báo cáo kết quả ứng dụng công nghệ số trong hoạt động khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng, cải thiện Chỉ số PCI và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp về môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh
B	CHỈ SỐ HIỆU QUẢ KINH TẾ TƯ NHÂN (BPI)				
42	Tham mưu chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D), đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký sở hữu trí tuệ, sáng chế và giải pháp hữu ích.	Sở Khoa học và Công nghệ		Tháng 12/2026	Kế hoạch
43	Nghiên cứu áp dụng chính sách ưu đãi về đất đai, thủ tục đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp đối với các dự án FDI có cam kết tỷ lệ nội địa hóa cao, sử dụng doanh nghiệp trong tỉnh làm nhà cung ứng trong chuỗi sản xuất.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp, Sở Tài chính	Thường xuyên	Thu hút các dự án FDI
44	Phối hợp với các trường đại học, viện nghiên cứu và hiệp hội doanh nghiệp tăng cường cơ chế đặt hàng nghiên cứu, kết nối doanh nghiệp với các đơn vị khoa học công nghệ nhằm thúc đẩy đổi mới công nghệ, nâng cao tỷ lệ sáng chế và giải pháp hữu ích trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ		Thường xuyên	Tối thiểu 02 đơn đặt hàng/ năm
45	chủ trì hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, tham gia chuỗi cung ứng của doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp FDI; đẩy mạnh hoạt động kết nối cung cầu,	Sở Công Thương	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện

	xúc tiến thương mại và phát triển công nghiệp hỗ trợ.		Du lịch		
46	Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ đầu tư, đất đai, xây dựng và môi trường; nâng cao chất lượng phục vụ doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.	Các Sở, ban, ngành liên quan, UBND xã, phường, đặc khu.		Thường xuyên	Tỷ lệ hồ sơ lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng và môi trường trễ hạn dưới 5%.
47	Tăng cường đối thoại doanh nghiệp, hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp; kịp thời tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.	UBND các xã, phường, đặc khu		Thường xuyên	Tối thiểu 02 cuộc/năm